

VIỆC LÀM, ĐỜI SỐNG CỦA CÔNG NHÂN TRONG CÁC KHU CÔNG NGHIỆP - VẤN ĐỀ ĐẶT RA VÀ MỘT SỐ KHUYẾN NGHỊ

✍ LÊ MINH QUÂN*

Ngày nhận: 11/03/2022

Ngày phân biên: 29/04/2022

Ngày duyệt đăng: 18/05/2022

Tóm tắt: Sự phát triển mạnh mẽ của các khu công nghiệp trong những năm qua đã đóng góp lớn cho việc phát triển kinh tế, giải quyết việc làm tại các địa phương. Tuy vậy, trong quá trình phát triển đó xuất hiện những vấn đề lớn đặt ra đối với việc làm, cuộc sống của công nhân. Đặc biệt trong bối cảnh đại dịch Covid-19 hiện nay đã “lật tung” lên nhiều vấn đề vốn đã tồn tại nhiều năm mà chúng ta chưa giải quyết. Do vậy, bên cạnh sự nỗ lực của mỗi người lao động, rất cần sự quan tâm, hỗ trợ của toàn bộ hệ thống chính trị, từ hoàn thiện và tổ chức thực hiện tốt các chính sách trước mắt và lâu dài với lực lượng lao động quan trọng này. Trong phạm vi bài viết này, tác giả cung cấp số liệu và một số khuyến nghị nhằm ổn định việc làm và thu nhập của công nhân trong các khu công nghiệp hiện nay.

Từ khóa: công nhân; việc làm; đời sống; khu công nghiệp; công đoàn

EMPLOYMENT AND LIFE OF WORKERS WORKING IN INDUSTRIAL ZONES - PROBLEMS AND SOME RECOMMENDATIONS

Abstract: The strong development of industrial zones has made great contributions to local economic development and job creation in recent years. However, there are big problems arising in workers' employment and lives during this development process. Especially, under the context of current Covid-19 pandemic, it has “overturned” a lot of problems which have existed and not been solved for many years. Therefore, in addition to the efforts of each worker, it is necessary to have the attention and support of the whole political system, with this important labour force, in the process of policy improvement and short-term as well as long-term implementation.

Keywords: workers; employment; life; industrial zones; trade unions.

1. Đặt vấn đề

Trong những năm qua, cùng với sự phát triển kinh tế xã hội của đất nước, cơ cấu kinh tế phát triển theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, số lao động đang làm việc trong các doanh nghiệp công nghiệp ngày càng tăng. Theo Báo cáo của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về tình hình phát triển các khu công nghiệp, tính đến hết tháng 9/2020, cả nước có 366 khu công nghiệp được thành lập, trong đó: 279 khu công nghiệp đang hoạt động. Luỹ kế các khu công nghiệp đã thu hút khoảng 10.009 dự án đầu tư nước ngoài với tổng vốn đăng ký đạt khoảng 196,8 tỷ USD, vốn thực hiện đạt khoảng 70%; thu hút khoảng 9.806 dự án trong nước với tổng vốn đầu tư khoảng 2,34 triệu tỷ đồng, vốn đầu tư thực hiện đạt khoảng 46%¹.

Đảng, Nhà nước đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách quan tâm tới công nhân lao động. Trình độ, tay nghề của người lao động từng bước được

nâng cao, tác phong công nghiệp đang dần đi vào nề nếp; Tiền lương, thu nhập của người lao động từng bước được cải thiện. Tuy nhiên, đời sống của đại bộ phận người lao động vẫn còn nhiều khó khăn, một số vấn đề bức xúc, cấp bách của giai cấp công nhân (về nhà ở tại các khu công nghiệp, tiền lương và thu nhập, bảo hiểm xã hội, nơi sinh hoạt văn hoá, cơ sở nuôi dạy trẻ...) chưa được giải quyết kịp thời.

Qua các đề tài nghiên cứu, khảo sát, báo cáo của các ban, đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn về đời sống, việc làm của người lao động nói chung cho thấy thực trạng và những vấn đề cần quan tâm tới đời sống của lao động trong các khu công nghiệp.

* Trường Đại học Công Đoàn

¹ Bộ Kế hoạch và Đầu tư: <http://www.mpi.gov.vn/Pages/tinbai.aspx?idTin=47727&idcm=188> truy cập ngày 2/12/2020.

2. Khái quát tình hình việc làm, đời sống của công nhân trong các khu công nghiệp

2.1. Các khu công nghiệp đã thu hút lượng lớn lao động nhưng chất lượng việc làm chưa cao, thiếu bền vững; thời gian làm việc kéo dài, cường độ lao động cao, nhưng tiền lương, thu nhập của công nhân khá thấp

Theo số liệu tổng hợp từ hệ thống Công đoàn² cho thấy, các khu công nghiệp hiện có trên 11.568 doanh nghiệp đang hoạt động, với 3,3 triệu lao động³ (chiếm khoảng 1,8% số doanh nghiệp và 21,2% lao động các doanh nghiệp trong cả nước⁴). Hầu hết, các doanh nghiệp hoạt động trong các khu công nghiệp hiện nay là doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài và doanh nghiệp tư nhân trong nước. Hiện có 9 tỉnh, thành phố có trên 100.000 công nhân khu công nghiệp chiếm 59% tổng số công nhân khu công nghiệp (1,932 triệu); 18 tỉnh, thành phố có trên 50.000 công nhân khu công nghiệp chiếm 78% tổng số công nhân khu công nghiệp (2,576 triệu).

Tình hình việc làm của người lao động nói chung, của công nhân khu công nghiệp nói riêng năm 2020 - 2021 gặp rất nhiều khó khăn do tác động trực tiếp của đại dịch Covid-19. Theo số liệu Tổng cục Thống kê công bố, lực lượng lao động trong độ tuổi lao động tại thời điểm quý III/2021 ước tính là 43,2 triệu người, giảm 1,9 triệu người so quý II/2021 và giảm ba triệu người so cùng kỳ năm 2020. Tỷ lệ thất nghiệp và thiếu việc làm trong độ tuổi lao động tăng cao nhất kể từ quý I/2020, với 2,91%. Đặc biệt, khi TP. Hồ Chí Minh và một số tỉnh, thành phố phía nam dần nới lỏng giãn cách xã hội, hàng chục ngàn người đã khăn gói về quê, chủ yếu là các tỉnh miền Tây Nam bộ, Tây nguyên, miền Trung... Rất đông trong số họ từng là lao động tại các khu công nghiệp, khu chế xuất, những nơi tổ chức các hoạt động sản xuất, kinh doanh quan trọng của đất nước.

Theo số liệu khảo sát của Viện Công nhân và Công đoàn về việc làm, thu nhập của công nhân trong các khu công nghiệp cho thấy:

- Thời giờ làm việc, thu nhập từ tiền lương, tiền thưởng (với đối tượng không bị mất việc làm) công nhân trong các khu công nghiệp, thu nhập của công nhân đạt mức trung bình, phải chi tiêu rất tần tiện

mới lo được cuộc sống, nhưng phải làm việc với cường độ lao động cao, làm thêm giờ khá nhiều.

- Thời gian làm việc thực tế: 53,6 giờ/tuần (làm thêm bình quân 6,7 giờ/tuần). Năm 2020 do ảnh hưởng đại dịch Covid-19 nên số giờ làm thêm đã giảm đi nhiều (làm thêm năm 2019 là 12-18 giờ/tuần)⁵.

- Tiền lương thực nhận⁶ là 7,415 triệu đồng/tháng, trong đó: mức lương làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội: 5,239 triệu đồng/tháng. Tổng tiền lương, tiền công, phụ cấp, thưởng, làm thêm giờ: 2,177 triệu đồng/tháng.

Với lao động trực tiếp, tiền lương thực nhận/tháng ở vùng 3 chỉ là 5,411 triệu đồng - vùng 2 là 7,068 triệu đồng - vùng 1 là 7,830 triệu đồng.

- Nhóm lao động phổ thông, lao động trực tiếp trong các doanh nghiệp bị giảm nhiều về tiền thưởng, tiền chuyên cần và đặc biệt là giảm tiền lương làm thêm giờ. Bên cạnh đó, nhiều khoản phúc lợi khác của công nhân cũng đã bị cắt giảm trong năm 2020 như: tiền ăn ca, tiền thưởng các ngày lễ, tiền nghỉ mát, tiền thưởng năng suất và các tiền thưởng đột xuất khác⁸.

2.2. Đời sống của công nhân trong các khu công nghiệp còn nhiều khó khăn, đặc biệt là lao động di cư, nuôi con nhỏ

Theo kết quả điều tra năm 2020 của Viện Công nhân và Công đoàn⁹ về tình hình việc làm, thu nhập,

² Viện Công nhân và Công đoàn: Điều tra trực tiếp từ Ban quản lý, Công đoàn các khu công nghiệp trong cả nước, tháng 12/2020.

³ Số liệu Bộ Kế hoạch và Đầu tư: các khu công nghiệp tạo việc làm cho khoảng 3,83 triệu lao động (<http://www.mpi.gov.vn/Pages/tinbai.aspx?idTin=47727&idcm=188> truy cập ngày 2/12/2020)

⁴ Tính toán so sánh với số liệu "sách trắng doanh nghiệp năm 2020", NXB Thống kê.

⁵ Viện Công nhân và Công đoàn (2021): Kết quả khảo sát năm 2020 về tình hình việc làm, thu nhập, đời sống của CNLĐ.

⁶ Là số tiền thực nhận của người lao động, sau khi đã trừ đóng góp BHXH, BHYT, BHTN, đoàn phí công đoàn (chiếm khoảng 10,5% lương cơ bản), và không tính: tiền ăn ca, bồi dưỡng bằng hiện vật, các khoản hỗ trợ đột xuất và các khoản đóng góp của người sử dụng lao động cho Cơ quan BHXH, Công đoàn (khoảng 23,5% lương cơ bản).

⁷ Viện Công nhân và Công đoàn (2021): Kết quả khảo sát năm 2020 về tình hình việc làm, thu nhập, đời sống của CNLĐ.

⁸ Viện Công nhân và Công đoàn (2021): Kết quả khảo sát năm 2020 về tình hình việc làm, thu nhập, đời sống của CNLĐ.

⁹ Viện Công nhân và Công đoàn (2021): Kết quả khảo sát năm 2020 về tình hình việc làm, thu nhập, đời sống của CNLĐ.

đời sống của CNLĐ cho thấy, phần lớn công nhân trong các khu công nghiệp là lao động trẻ (60% dưới 35 tuổi), 61% là người nhập cư. Mỗi công nhân bình quân đang phải nuôi dưỡng trực tiếp 1,6 người (trong đó 18% nuôi dưỡng, phụ cấp trên 2 người); gần 50% công nhân có con dưới 18 tuổi nhưng không chung sống cùng con. Đặc biệt, cuộc sống của công nhân gặp rất nhiều khó khăn trong năm 2020 - 2021 và dự báo còn gặp nhiều khó khăn trong năm 2022.

- Mức sống công nhân: nhóm công nhân khu công nghiệp với 60% là nhập cư, thì mức sống còn thấp hơn mặt bằng công nhân nói chung (đặc biệt xét đến chỉ số: nhà ở, tiện nghi sinh hoạt, dịch vụ giáo dục, y tế, hành chính công...):

- Về nhà ở: Có 77,7% công nhân đang phải trả tiền thuê trọ hàng tháng. Trong đó: 75,8% đang ở thuê nhà trọ tư nhân trong các khu dân cư, 0,7% ở trong các ký túc xá, nhà ở của doanh nghiệp... Điều kiện nhà ở đã được cải thiện nhiều so với trước, nhưng vẫn có 4,5% công nhân đang phải ở nhà thiếu kiên cố hoặc nhà đơn sơ, với điều kiện rất kém¹⁰.

- Về các vật dụng gia đình cơ bản, phổ biến: các vật dụng thông thường thì hầu như mọi công nhân đều có, mặc dù chất lượng, giá cả khác nhau, như 96,7% - công nhân có xe máy; 94,9% công nhân có điện thoại thông minh, 97,7% có bếp ga, bếp điện, tủ; quạt điện; nồi cơm điện. Một số vật dụng đắt tiền hơn thì công nhân ít sử dụng như: điều hoà (33,6%), máy vi tính (19,4%), tủ lạnh (69,9%), lò vi sóng (7,8%), máy giặt (34,0%), truyền hình cáp (22,3%). Kết nối mạng internet tại nơi ở của công nhân đạt khá cao, là 71,0% (với công nhân ở trọ thường có kèm theo wifi miễn phí hoặc thu phí thấp)¹¹.

Như vậy, chúng ta có thể thấy: Không tính những đối tượng đã bị mất việc làm, có 27,2% công nhân đánh giá mức sống “giảm đi đáng kể” hoặc “giảm đi chút ít” so với 12 tháng trước. Tỷ lệ này ở nam chiếm 30,0%, nữ chiếm 25,3%¹².

3. Một số vấn đề đặt ra về việc làm, cuộc sống của công nhân trong các khu công nghiệp

Từ thực trạng trên cho thấy, có nhiều vấn đề với công nhân, lao động trong các khu công nghiệp hiện nay, những vấn đề lớn cần sớm ưu tiên tháo gỡ là:

* Một là: Vấn đề về việc làm và điều kiện làm việc của công nhân trong các khu công nghiệp

- Sự thiếu an tâm của công nhân, lao động về việc làm, thu nhập rất bấp bênh.

- Tiền lương, thu nhập thấp.

- Chưa thực sự làm tốt công tác bảo đảm về an toàn, vệ sinh lao động; chế độ làm việc, nghỉ ngơi theo quy định.

- Quyền đại diện của công nhân trong thương lượng, đối thoại và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cần được quan tâm và nâng cao chất lượng

- Bảo đảm quyền tham gia và hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.

- Phân biệt đối xử về hợp đồng lao động, tiền lương, tiền thưởng, phúc lợi, tuổi và cơ hội thăng tiến nghề nghiệp.

- Hiệu lực, hiệu quả thanh tra, kiểm tra, giám sát của Nhà nước trong thực hiện pháp luật lao động tại doanh nghiệp còn hạn chế nhất định.

* Hai là: Vấn đề nơi sinh sống của công nhân trong các khu công nghiệp

- Bảo đảm an ninh trật tự, vệ sinh môi trường của các khu trọ trong khu dân cư, tiến tới có dịch vụ cung cấp cho thuê nhà phù hợp hơn với điều kiện kinh tế, hoàn cảnh, văn hoá - lối sống của công nhân khu công nghiệp.

- Hạ tầng dịch vụ phục vụ sinh hoạt - cuộc sống - học tập - giải trí của công nhân và con em công nhân chưa được chú trọng. Trong đó đặc biệt là vấn đề: (i) chi phí tiền điện sinh hoạt, (ii) nơi khám bệnh, gửi trẻ, học tập cho trẻ em là con công nhân, và (iii) bảo đảm an ninh trật tự và vệ sinh môi trường các khu trọ.

- Sự quan tâm của các cấp uỷ Đảng, chính quyền, Công đoàn các tổ chức đoàn thể tới cuộc sống cá nhân, gia đình, con em công nhân “ngoài hàng rào” khu công nghiệp.

¹⁰ Viện Công nhân và Công đoàn (2021): Kết quả khảo sát năm 2020 về tình hình việc làm, thu nhập, đời sống của CNLĐ.

¹¹ Viện Công nhân và Công đoàn (2021): Kết quả khảo sát năm 2020 về tình hình việc làm, thu nhập, đời sống của CNLĐ.

¹² Viện Công nhân và Công đoàn (2021): Kết quả khảo sát năm 2020 về tình hình việc làm, thu nhập, đời sống của CNLĐ.

4. Một số kiến nghị với Nhà nước, Ban quản lý các khu công nghiệp, tổ chức Công đoàn và người sử dụng lao động

Trước mắt, với công nhân trong các khu công nghiệp, cần quan tâm thực hiện một số khuyến nghị chính bảo đảm khẩn trương, quyết liệt đồng bộ nhằm hướng tới việc làm bền vững, nâng cao chất lượng cuộc sống của công nhân trong các khu công nghiệp:

* Kiến nghị cơ quan quản lý nhà nước và Ban quản lý các khu công nghiệp, người sử dụng lao động:

- Nhà nước và chính quyền các tỉnh, thành phố cần sớm hoàn thiện chính sách phát triển khu công nghiệp: Thực hiện định hướng phát triển khu công nghiệp theo mô hình “Khu công nghiệp - đô thị - dịch vụ” đồng bộ. Khu công nghiệp gắn với phát triển khu dân cư, cơ sở hạ tầng xây dựng đồng bộ và hiện đại đáp ứng quá trình đô thị hóa. Trong đó phải có hệ thống tiện ích đồng bộ đáp ứng được nhu cầu riêng cho công nhân, gia đình công nhân, con công nhân nói riêng và cho lực lượng lao động của các khu công nghiệp nói chung (kể cả lao động chất lượng cao, chuyên gia...).

- Nhà nước cần tiếp tục sớm hoàn thiện các chế độ an sinh xã hội và phát triển hệ thống phúc lợi xã hội cho công nhân, đặc biệt là tại các khu công nghiệp tập trung.

- Nhà nước và người sử dụng lao động phải chú trọng bảo đảm việc làm và việc làm có thu nhập ngày càng tốt hơn cho công nhân; chú trọng công tác đào tạo nghề và khả năng thích ứng với cách mạng công nghiệp lần thứ 4.

- Các doanh nghiệp phải chủ động, phối hợp với các tổ chức đoàn thể, cơ quan nhà nước thực hiện chăm lo đời sống vật chất, tinh thần;

- Chính phủ sớm ban hành Nghị định quy định về hành lang pháp lý cho việc thành lập, hoạt động của tổ chức đại diện của người lao động tại doanh nghiệp, nhằm quản lý tốt sự ra đời và hoạt động tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp, gắn với mục tiêu xây dựng quan hệ lao động tiến bộ, hài hòa, ổn định.

* Kiến nghị với tổ chức Công đoàn:

- Phối hợp với các cấp ủy Đảng xây dựng, phát

triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức cơ sở Đảng và các tổ chức chính trị - xã hội tại doanh nghiệp trong các khu công nghiệp.

- Tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức, bản lĩnh chính trị, tư tưởng, khát vọng vươn lên; tập hợp, đoàn kết và vận động công nhân, lao động tích cực tham gia và ủng hộ hoạt động Công đoàn Việt Nam.

- Đổi mới mạnh mẽ hoạt động của các cấp công đoàn. Thực hiện phương châm lấy sự hài lòng của người lao động là thước đo đánh giá chất lượng, hiệu quả hoạt động của công đoàn.

- Tăng cường đầu tư nghiên cứu, khảo sát đánh giá, kịp thời phản ánh tâm tư, nguyện vọng, kiến nghị hoàn thiện chính sách của công nhân với Trung ương Đảng, Chính phủ, các Bộ, ngành và các địa phương. □

Tài liệu tham khảo

1. Báo cáo của Chính phủ, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Tổng cục Thống kê, *Bảo hiểm Xã hội Việt Nam và kết quả khảo sát, điều tra trực tiếp các DN và CNLĐ* quý III/2020 và quý IV/2020.
2. Bộ Kế hoạch và Đầu tư: <http://www.mpi.gov.vn/Pages/tinbai.aspx?idTin=47727&idcm=188> truy cập ngày 2/12/2020.
3. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, *Thông tin thị trường lao động năm 2019, 2020*.
4. Chính phủ (2020): *Báo cáo số 555/BC-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ về tình hình thực hiện kế hoạch phát triển KTXH năm 2020 và 5 năm 2016 - 2020, dự kiến kế hoạch năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ 5 năm 2021 - 2025*.
5. PGS. TS. Nguyễn Ngọc Văn (2018), Đề tài cấp Quốc gia “*Hạnh phúc của người Việt Nam - Quan niệm, thực trạng và chỉ số đánh giá*”.
6. Tổng cục thống kê, *Niên giám thống kê năm: 2019, 2020*.
7. Tổng cục thống kê (2020), *Kết quả điều tra đột xuất đánh giá tác động của dịch Covid-19 tới hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp*.
8. Tổng cục thống kê (2020), *Niên giám thống kê năm 2019*. NXB. Thống kê, Hà Nội.
9. Tổng cục Thống kê (2020), *Thông cáo báo chí ngày 6/10/2020 về tình hình lao động - việc làm quý III và 9 tháng năm 2020*.
10. Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, *Báo cáo số 92/BC-TLĐ ngày 26/11/2020 của Đoàn Chủ tịch TLĐ về kết quả thực hiện Quy chế về mối quan hệ công tác giữa Chính phủ và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam*.
11. Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, *Báo cáo tổng kết hoạt động công đoàn các năm: 2019, 2020 và 2021*.
12. Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, *Văn kiện Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XII, năm 2018*.
13. Viện Công nhân và Công đoàn (2021), *Kết quả khảo sát năm 2020 về tình hình việc làm, thu nhập, đời sống của CNLĐ*.